

Số: 06/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư
(Đợt 06 năm 2025)**

ĐOÀN LUẬT SƯ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2019/TT-BTP ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Tư pháp quy định nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam;

Căn cứ Nội quy Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Ban Đào tạo, Bồi dưỡng và Văn phòng Đoàn Luật sư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chứng nhận 49 luật sư đã tham gia chương trình bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức (danh sách kèm theo).

- **Nội dung:** “*Thu thập, cung cấp, đánh giá chứng cứ trong vụ án dân sự và những vấn đề luật sư cần lưu ý*”.

- **Trình bày:** **Thẩm phán Nguyễn Xuân Tùng**, Phó Chánh án Tòa án nhân dân khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Thời gian:** Ngày 28 tháng 6 năm 2025.

- **Hình thức bồi dưỡng:** Tham gia trực tiếp lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ luật sư.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và trong năm tổ chức bồi dưỡng.

Điều 3: Ban Đào tạo, Bồi dưỡng, Văn phòng Đoàn Luật sư, luật sư có tên trong danh sách kèm theo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chủ nhiệm (để b/c);
- Website Đoàn Luật sư;
- Lưu VT, Ban ĐTBD.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Luật sư Nguyễn Hải Nam

DANH SÁCH LUẬT SƯ

Được chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư
(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD ngày 04 tháng 7 năm 2025
của Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh)

SỐ	HỌ VÀ TÊN LUẬT SƯ	NĂM SINH	SỐ THẺ	ĐOÀN LUẬT SƯ	THỜI GIAN
1	Mai Tuấn Anh	1970	2182	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
2	Lê Thị Kim Ánh	1976	2189	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
3	Võ Quang Bình	1975	10412	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
4	Nguyễn Thị Lan Chi	1974	7808	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
5	Trần Ngọc Kim Cương	1975	2305	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
6	Phan Trọng Cường	1984	17859	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
7	Phạm Nguyễn An Điền	1978	2434	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
8	Nguyễn Phúc Đức	1982	20616	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
9	Nguyễn Hoàng Dũng	1970	2357	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
10	Đoàn Văn Hà	1978	4927	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
11	Hoàng Thị Hiền	1971	8218	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
12	Nguyễn Đình Hoà	1988	17626	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
13	Võ Phước Hoàng	1965	2652	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
14	Nguyễn Nhật Hùng	1984	1031	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
15	Nguyễn Thị Giáng Hương	1986	12428	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
16	Võ Thị Hường	1978	9521	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
17	Nguyễn Lê Khắc Huy	1985	17841	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
18	Bùi Thị Ngọc Kiều	1985	13269	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
19	Trịnh Hồng Minh	1986	12215	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
20	Nguyễn Thị Trà My	1984	9556	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
21	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1991	21647	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
22	Trương Văn Nhứt	1965	5748	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
23	Bùi Anh Ninh	1974	3110	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
24	Đặng Thị Kim Oanh	1993	15908	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
25	Quách Trọng Phú	1981	5546	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
26	Nguyễn Bình Phúc	1982	16781	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
27	Lê Thị Hạnh Phước	1985	17985	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
28	Nguyễn Trúc Phương	1979	3205	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
29	Võ Đình Quang	1976	3221	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
30	Nguyễn Văn Quốc	1979	12233	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
31	Lê Xuân Sương	1972	6908	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
32	Nguyễn Thị Thu Thanh	1986	9615	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
33	Đỗ Thị Ngọc Thanh	1990	11408	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
34	Nguyễn Văn Thông	1959	5303	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
35	Võ Nguyên Thông	1970	11025	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
36	Bùi Xuân Thông	1980	15217	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
37	Tăng Quốc Thừa	1980	9641	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
38	Nguyễn Minh Thuận	1976	5923	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
39	Nguyễn Thị Mộng Thường	1987	11589	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
40	Đặng Mai Quỳnh Trâm	1974	8323	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

41	Nguyễn Việt Thùy Trang	1984	17997	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
42	Nguyễn Vệ Trinh	1976	5182	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
43	Đinh Hoàng Trung	1971	8642	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
44	Phạm Văn Trường	1973	18108	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
45	Trần Thị Tú	1966	16826	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
46	Đỗ Anh Tuấn	1980	20598	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
47	Đinh Văn Tuấn	1986	10517	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
48	Nguyễn Thị Hoàng Vân	1979	3743	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
49	Nguyễn Thị Kiều Vương	1979	3786	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ